

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *07*/2014/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về việc hỗ trợ lãi suất cho các khách hàng vay vốn tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND số 31/2004/QH11 ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 64/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI (Kỳ họp thứ 8) về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2014;

Xét đề nghị của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh tại Văn bản số 24/NHNN-HT14 ngày 25/01/2014; của Sở Tài chính tại Văn bản số 196/STC-TCDN ngày 24/01/2014, của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 132/SKH-ĐKKD ngày 08/02/2014 và thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 83/BC-STP ngày 25/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về việc hỗ trợ lãi suất cho các khách hàng vay vốn tại các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

1. Bổ sung vào Khoản 1, Điều 5: Đối tượng khách hàng vay vốn được hỗ trợ lãi suất:

- Thu mua, chế biến: Nông sản, thủy sản, muối.
- Đầu tư sản xuất nông cụ.
- Đầu tư xử lý môi trường, thu gom rác thải".

2. Khoản 4, Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"4. Các Doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác có sử dụng thường xuyên nhiều lao động (từ 200 lao động trở lên) nộp BHXH thường xuyên từ đầu năm 2012 đến thời điểm vay vốn) có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm Xã hội tại địa bàn đóng trụ sở (tỉnh hoặc huyện)."

3. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

" 1. Hỗ trợ lãi suất thời gian tối đa 12 tháng cho các khoản vay mới ngắn hạn, trung, dài hạn bằng đồng Việt Nam, được giải ngân trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2014 đến hết ngày 31/12/2014.

2. Mức hỗ trợ lãi suất: 4%/năm (bốn phần trăm) đối với cho vay ngắn hạn, 5%/năm đối với cho vay trung, dài hạn tính trên số tiền vay và thời hạn vay thực tế nằm trong khoảng thời gian được hỗ trợ."

4. Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Khi thu lãi tiền vay của khách hàng, các tổ chức tín dụng thu toàn bộ lãi vay theo hợp đồng tín dụng và lập Giấy xác nhận hỗ trợ lãi suất cho khách hàng tương ứng với số tiền lãi được hỗ trợ. Chậm nhất sau 7 ngày làm việc từ khi được ngân sách cấp nguồn hỗ trợ lãi suất, các tổ chức tín dụng chuyển trả cho khách hàng số tiền lãi được hỗ trợ. Giấy xác nhận hỗ trợ lãi suất được lập từng lần ngay sau khi khách hàng trả lãi, có xác nhận của khách hàng và tổ chức tín dụng, được lập thành 2 bản, 1 bản lưu hồ sơ tín dụng, 1 bản gửi cho khách hàng.

2. Căn cứ báo cáo số tiền hỗ trợ lãi suất của các tổ chức tín dụng và bảng kê tổng hợp định kỳ (tháng, quý hoặc cuối kỳ hỗ trợ) có xác nhận của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, chậm nhất sau 7 ngày làm việc Sở Tài chính chuyển toàn bộ số tiền lãi hỗ trợ cho các tổ chức tín dụng.

3. Chậm nhất sau 01 tháng kể từ khi kết thúc kỳ hỗ trợ lãi suất, các tổ chức tín dụng lập Bảng kê tổng hợp kết quả hỗ trợ lãi suất của từng tổ chức tín dụng có xác nhận của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh gửi Sở Tài chính. Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định duyệt phân bổ tiền hỗ trợ lãi suất và quyết toán số tiền đã hỗ trợ lãi suất với tổ chức tín dụng trong vòng 01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ của các Tổ chức tín dụng."

5. Điểm b, Khoản 4, Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b. Định kỳ (tháng, quý hoặc cuối kỳ) cấp 100% số tiền hỗ trợ lãi suất theo đề nghị của các tổ chức tín dụng (có xác nhận của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh). Tổng hợp số tiền hỗ trợ lãi suất của các tổ chức tín dụng vào cuối kỳ hỗ trợ làm cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Các khoản vay thuộc đối tượng được hỗ trợ phát sinh từ ngày 01/01/2014 đến ngày có hiệu lực của Quyết định được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định này.

Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 31/01/2013 của UBND tỉnh về việc bổ sung một số nội dung Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND hết hiệu lực thi hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTr Tỉnh ủy, TTtr HĐND, UBMTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Chánh, PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học - VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự